

Số: 1670 /SYT-TCHC

Bắc Ninh, ngày 14 tháng 10 năm 2019

V/v báo cáo tình hình triển khai sử dụng
chữ ký số tháng 10/2019

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Công văn số 456/STTTT-CNTT ngày 09/09/2019 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Ninh về việc báo cáo tình hình sử dụng chứng thư số hàng tháng.

Sau khi rà soát Sở Y tế báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Có Phụ lục kèm theo. / hư

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban GD Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC



[Handwritten Signature]
Tô Thị Mai Hoa



Phụ lục

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
VIỆC SỬ DỤNG CHỨNG THƯ SỐ THÁNG 10/2019**
(Kèm theo Công văn số 1610/STTTT-CNTT ngày 14/10/2019
của Sở Thông tin và Truyền thông)

1. Số lượng CBCCVN được cấp và sử dụng chứng thư số chuyên dùng của Ban Cơ yếu Chính phủ

STT	Nội dung	Tổng số	Số lượng đã được cấp chứng thư số	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
I	CHỨNG THƯ SỐ CHO CƠ QUAN, TỔ CHỨC				
1	Cơ quan	01	01	100	
2	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc	19	19	100	
II	CHỨNG THƯ SỐ CHO CÁ NHÂN				
1	CÔNG CHỨC				
1.1	Lãnh đạo cơ quan	4	4	100	
1.2	Lãnh đạo cấp phòng	14	14	100	Trưởng, phó phòng và tương đương (là công chức)
1.3	Công chức khác ở cấp tỉnh	15	3	20	Số chuyên viên còn lại đang làm đề nghị cấp
2	VIÊN CHỨC				
2.1	Lãnh đạo đơn vị	61	61	100	Không bao gồm thủ trưởng là công chức đã thống kê ở trên
2.2	Lãnh đạo cấp phòng của đơn vị		19		Đã cấp cho kế toán trưởng của các đơn vị sự nghiệp
2.3	Viên chức		27		Cán bộ chuyên trách CNTT

2. Tỷ lệ văn bản đến được ký số trên Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành

STT	Loại văn bản	Số lượng văn bản đến	Số lượng văn bản đến được ký số	Tỷ lệ (%)
1	Báo cáo	82	82	100
2	Tờ trình	7	7	100
3	Quyết định	32	32	100
4	Kế hoạch	43	43	100
5	Công văn	3076	3076	100
	...			
	TỔNG SỐ	3240	3240	

3. Tỷ lệ văn bản đi được ký số trên Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành

STT	Loại văn bản	Số lượng văn bản đi	Số lượng văn bản đi được ký số	Tỷ lệ (%)
1	Báo cáo	146	146	100
2	Tờ trình			
3	Quyết định	616	616	100
4	Kế hoạch			
5	Công văn	1661	1661	100
...	...			
	TỔNG SỐ	2423	2423	

4. Các hoạt động ứng dụng chứng thư số khác

STT	Dịch vụ	Tổng số cơ quan, đơn vị (1)	Số lượng cơ quan, đơn vị sử dụng chứng thư số chuyên dùng	Ghi chú (2)
1	Bảo hiểm xã hội điện tử			
2	Thuế điện tử	20	20	
3	Dịch vụ công của Kho bạc Nhà nước	20	20	
4	Hải quan điện tử			
5	Dịch vụ khác (nêu rõ tên)			

(1) Chỉ thống kê các cơ quan, đơn vị có con dấu chức năng, bao gồm: cơ quan (sở, ban, ngành, UBND cấp huyện) và các đơn vị trực thuộc (UBND cấp huyện thống kê cả các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và UBND cấp xã). VD: Sở có 2 đơn vị trực thuộc thì tổng số là 3.

(2) Ghi rõ tên loại và số lượng nếu có sử dụng chứng thư số công cộng như của VNPT, Viettel, ...

